

Số: /BC-STNMT

Điện Biên, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện công tác kiểm soát**  
**thủ tục hành chính năm 2023**

Thực hiện Công văn số 1170/VPUB-KSTT ngày 04/12/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc thực hiện các chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ và báo cáo kết quả chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC năm 2023. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 như sau:

**I. Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC**

**1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn kiểm soát TTHC**

Thực hiện Kế hoạch số 4225/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về Kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-STNMT ngày 05/01/2023 về Kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2023.

Sở đã tổ chức phổ biến quán triệt các Thông tư, Quyết định, hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về công tác kiểm soát TTHC đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan: Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ Quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo định kỳ và quản lý Hệ thống thông tin báo cáo của văn phòng Chính phủ.

Thực hiện đúng Quy chế hoạt động của hệ thống đầu mối công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC theo Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh; cử 03 cán bộ, công chức (gồm đ/c Phó giám đốc Sở, Chánh Văn phòng và phó Chánh Văn phòng sở) là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính của Sở.

**2. Đánh giá tác động quy định thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

Năm 2023, Sở Tài nguyên và Môi trường không tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản QPPL có quy định về TTHC, do đó không thực hiện việc đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC

**3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC**

Triển khai Văn bản số 1066/VPUB-KSTT ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ theo Kế hoạch số 3521/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh. Sở đã thực hiện rà soát, thống kê TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, tham mưu UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Điện Biên lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại Tờ trình số 35/TTr- STNMT ngày 28/02/2023. UBND tỉnh đã phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

Sở đã tham mưu UBND tỉnh công bố đầy đủ danh mục TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi bổ sung, TTHC thay thế, bãi bỏ theo các Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường đảm bảo kịp thời, chất lượng của đối với 95 TTHC trong đó: 06 TTHC mới ban hành (04 TTHC cấp tỉnh, 02 TTHC cấp huyện), 19 TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tài nguyên nước; 47 TTHC sửa đổi bổ sung (23 TTHC cấp tỉnh, 24 TTHC cấp huyện) lĩnh vực đất đai; 02 TTHC lĩnh vực đo đạc bản đồ; 03 TTHC lĩnh vực khí tượng thủy văn; 01 TTHC lĩnh vực môi trường; 16 TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khoáng sản; 01 TTHC sửa đổi, bổ sung về khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường theo đúng quy trình gửi Văn phòng UBND tỉnh để lấy ý kiến và thẩm định về sự cần thiết, tính hợp lý và hợp pháp của TTHC trước khi trình UBND tỉnh quyết định ban hành. Chất lượng văn bản quy định về TTHC được nâng lên (*Tờ trình số 62/TTr-STNMT ngày 27/3/2023, Tờ trình số 119 /TTr-STNMT ngày 4/5/2023, Tờ trình số 146 /TTr-STNMT ngày 25/5/2023, Tờ trình số 149 /TTr-STNMT ngày 29/5/2023, Tờ trình số 150 /TTr-STNMT ngày 30/5/2023, Tờ trình số 181/TTr-STNMT ngày 20/6/2023, Tờ trình số 200 /TTr-STNMT ngày 29/6/2023, Tờ trình số 210 /TTr-STNMT ngày 4/7/2023, Tờ trình số 272 /TTr-STNMT ngày 9/8/2023, Tờ trình số 392 /TTr-STNMT ngày 16/10/2023*). Kết quả trong năm 2023, UBND tỉnh đã phê duyệt 10 Quyết định liên quan đến TTHC lĩnh vực tài nguyên nước, đất đai, đo đạc bản đồ, khí tượng thủy văn, môi trường, khoáng sản, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 7/04/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung về khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 26/06/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

Đã tham mưu trình UBND tỉnh 06 dự thảo văn bản phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước (14 TTHC cấp tỉnh và 02 TTHC cấp huyện); đo đạc và bản đồ (02 TTHC); khí tượng thủy văn (03 TTHC); khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (01 TTHC); đất đai (08 TTHC trong đó 06 TTHC cấp tỉnh và 02 TTHC cấp huyện); khoáng sản (16 TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên (*Tờ trình số 228/TTr-STNMT ngày 14/7/2023, Tờ trình số 229 /TTr-STNMT ngày 18/7/2023, Tờ trình số 238 /TTr-STNMT ngày 24/7/2023, Tờ trình số 259 /TTr-STNMT ngày 3/8/2023, Tờ trình số 272 /TTr-STNMT ngày 9/8/2023, Tờ trình số 434 /TTr-STNMT ngày 10/11/2023* ). Trong năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành 04 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC lĩnh vực tài nguyên nước, đo đạc và bản đồ, môi trường, đất đai, khí tượng thủy văn, khoáng sản, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường <sup>2</sup>.

Sở đã thực hiện công khai đầy đủ 85 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ Website: <http://tnmtdienbien.gov.vn> thuận tiện cho việc tra cứu, tìm hiểu của công dân và các cơ quan, tổ chức về quy định hành chính và các thủ tục hành chính.

#### **4. Tình hình triển khai việc rà soát quy định, thủ tục hành chính**

Thực hiện nội dung Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023. Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Kế hoạch số 73/KH-STNMT ngày 12/01/2023 về Rà soát, đánh giá TTHC năm 2023. Nội dung Kế hoạch thực hiện rà soát, đánh giá đối với 09 TTHC thuộc các lĩnh vực: Đất đai (03

---

trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 7/7/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1264/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 về việc đính chính một phần Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 7 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1721/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước và lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

<sup>2</sup> Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 25/07/2023 về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực tài nguyên nước, đo đạc và bản đồ, môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên. Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 7/08/2023 về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khí tượng thủy văn; khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên. Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên. Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

TTHC), môi trường (02 TTHC), địa chất và khoáng sản (02 TTHC), tài nguyên nước (02 TTHC). Qua rà soát Sở đã đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết TTHC của 05 thủ tục, kiến nghị giữ nguyên 04 TTHC; đối với 07 TTHC rà soát cấp huyện, kiến nghị cắt giảm thời gian giải quyết 01 TTHC, kiến nghị giữ nguyên 06 TTHC<sup>3</sup>. Tham mưu trình UBND tỉnh Quyết định thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên<sup>4</sup>, kết quả UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 thông qua phương án đơn giản hoá TTHC trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường. Đồng thời, thực hiện rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa Thủ tục hành chính nội bộ, Sở đã đề xuất cắt giảm thời gian thực hiện của 02 TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường<sup>5</sup>.

Thực hiện Văn bản số 649/VPUBND-KSTT ngày 20/7/2023 của UBND tỉnh về việc phối hợp rà soát danh mục TTHC thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, Sở đã rà soát và báo cáo UBND tỉnh kết quả rà soát danh mục TTHC thực hiện cung cấp DVCTT trong tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Kết quả rà soát lĩnh vực tài nguyên và môi trường cung cấp DVCTT toàn trình cho 13 TTHC cấp tỉnh, 01 TTHC cấp huyện; cung cấp DVCTT một phần cho 72 TTHC cấp tỉnh, 38 TTHC cấp huyện, 03 TTHC cấp xã<sup>6</sup>.

Tham mưu UBND tỉnh danh mục TTHC ưu tiên thực hiện giải quyết, trả kết quả trước hạn khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến lĩnh vực tài nguyên và môi trường được UBND tỉnh thông qua danh mục với 06 TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của Sở<sup>7</sup>.

## **5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính**

Sở đã tiếp tục chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trực tiếp giải quyết TTHC thực hiện nghiêm ý nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính đầy đủ đúng theo quy định.

Trong năm 2023, Sở Tài nguyên và Môi trường không có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

## **6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC năm 2023 thông qua bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả**

<sup>3</sup> Báo cáo số 245/BC-STNMT ngày 14/8/2023 về kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023

<sup>4</sup> Tờ trình số 314/TTr-STNMT ngày 05/9/2023 về Thông qua Phương án đơn giản hóa 06 thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;

<sup>5</sup> Báo cáo số 460/BC-STNMT ngày 08/12/2023 rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa Thủ tục hành chính nội bộ.

<sup>6</sup> Báo cáo số 242/BC-STNMT ngày 10/8/2023 Rà soát danh mục TTHC thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

<sup>7</sup> Công văn số 2241/STNMT-VP ngày 28/11/2023 về rà soát, lựa chọn TTHC ưu tiên thực hiện giải quyết, trả kết quả trước hạn khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Quyết định số 2066/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh.

Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận năm 2023 là 338 hồ sơ, trong đó: Số mới tiếp nhận là 324 hồ sơ (trực tuyến 280 hồ sơ; trực tiếp 49 hồ sơ; BCCI 0 hồ sơ; số từ kỳ trước chuyển qua 14 hồ sơ.

Số lượng hồ sơ đã giải quyết 312 hồ sơ, trong đó, giải quyết trước hạn 312 hồ sơ; giải quyết đúng hạn 0 hồ sơ

Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 26 hồ sơ, trong đó: Trong hạn 26 hồ sơ; quá hạn 0 hồ sơ.

*(Có biểu chi tiết kèm theo).*

## **7. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Nhằm đạt hiệu quả cao đối với hoạt động rà soát, kiểm soát TTHC và hoàn thành thắng lợi mục, tiêu kế hoạch ngành tài nguyên và môi trường, Sở đã ban hành Kế hoạch số 194/KH-STNMT ngày 13/02/2023 Công tác tuyên truyền về tài nguyên và môi trường năm 2023, Kế hoạch số 144/KH-STNMT ngày 03/02/2023 Truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 với các nội dung được chú trọng tuyên truyền như: Thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; kịp thời phổ biến, triển khai các quy định mới, sửa đổi bổ sung của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh; vai trò, ý nghĩa của kiểm soát TTHC; những kết quả đạt được của công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; mục tiêu và tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phương thức khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân khi giải quyết TTHC và dịch vụ công... với các hình thức truyền thông như: Thường xuyên cập nhật các TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi bổ sung để niêm yết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Sở; tuyên truyền qua các cuộc họp giao ban định kỳ; viết tin, bài đăng trên trang điện tử của Sở; truyền truyền trực tiếp tới các tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, trong kỳ báo cáo đã viết, đăng tải 08 tin, bài trên trang thông tin điện tử của Sở.

Trong năm 2023 đã viết, đăng tải 08 tin, bài liên quan TTHC trên trang điện tử của Sở; ban hành Công văn số 201/STNMT-VP ngày 14/2/2023 về việc tăng cường công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Văn bản số 1656/STNMT-VP ngày 18/9/2023 đôn đốc, triển khai một số nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính tại Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn bản số 1421/STNMT-VP ngày 16/8/2023 triển khai giải quyết TTHC, hướng dẫn thanh toán trực tuyến các TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; Văn bản số 1408/STNMT-VP ngày 15/8/2023 đôn đốc, triển khai một số nhiệm vụ nhằm duy trì, nâng cao kết quả CCHC của Sở và sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh...

## **8. Về triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

### *a) Về triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông*

Lãnh đạo Sở chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Kế hoạch số 1536/KH-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về việc số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 468/QĐ-TTg phê duyệt đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Kế hoạch số 1469/KH-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên... đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thông qua các cuộc họp của cơ quan, hội nghị giao ban hàng tháng, trên trang thông tin điện tử “[tnmtdienbien.gov.vn](http://tnmtdienbien.gov.vn)” và đăng tải trên phần mềm Quản lý văn bản của Sở.

Niêm yết công khai địa chỉ, số điện thoại, hộp thư điện tử, xử lý phản ánh, kiến nghị và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đánh giá chất lượng phục vụ của cán bộ một cửa tại trang thông tin điện tử Sở, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở.

Công tác tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC của Sở được triển khai hiệu quả. 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều được trả kết quả đúng hạn, sớm hạn so với thời gian quy định của TTHC trên thực tế. Tuy nhiên trên cổng dịch vụ công quốc gia có 01 TTHC quá hạn, Sở đã ban hành Báo cáo số 55/BC-STNMT ngày 15/3/2023 về việc giải quyết TTHC trễ hạn quý I/2023.

Công chức, viên chức tiếp nhận và trả kết quả luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, không sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho công dân, tổ chức.

### *b) Về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử*

Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh; công bố, niêm yết công khai danh mục TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trên trang thông tin của Sở để tổ chức và cá nhân biết. Hiện nay Sở đã thực hiện công bố đầy đủ 85 TTHC lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên trang thông tin điện tử của Sở.

Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức một cửa truy cập Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ theo địa chỉ [vpcp.baocaochinhphu.gov.vn](http://vpcp.baocaochinhphu.gov.vn) để tổng hợp báo cáo, cập nhật số liệu các biểu mẫu theo quy định.

Thực hiện xây dựng dự thảo, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường đúng hạn. Việc thực hiện xây dựng quyết định công bố TTHC được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC. Kết quả trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã phê duyệt 10 Quyết định liên quan đến TTHC lĩnh vực tài nguyên nước, đất đai, đo đạc bản đồ, khí tượng thủy văn, môi trường, khoáng sản, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường<sup>8</sup>. UBND tỉnh đã ban hành 04 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC lĩnh vực tài nguyên nước, đo đạc và bản đồ, môi trường, đất đai, khí tượng thủy văn, khoáng sản, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường<sup>9</sup>.

Thường xuyên rà soát, bổ sung đầy đủ TTHC gồm 85 thủ tục, trong kỳ đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết 280/338 Hồ sơ TTHC trực tuyến, đạt 83%.

Thực hiện hướng dẫn tự đăng ký thực hiện nộp phí và lệ phí đối với các thủ tục hành chính có phát sinh phí và lệ phí cho tổ chức, doanh nghiệp đến giao dịch để người dân ý thức được quyền lợi và trách nhiệm của công dân khi thực hiện chuyển đổi số quốc gia. Trong kỳ báo cáo tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt gần 39/336 hồ sơ, đạt 11,6%.

Tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các phòng, đơn vị theo Kế hoạch số 679/KH-STNMT ngày 31/5/2021 Số hoá kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2021 – 2025. Trong năm, thực hiện số hóa hồ sơ là 317/338 hồ sơ TTHC đạt 93,8%; số hóa kết quả giải quyết TTHC là 116/338 hồ sơ TTHC, đạt 34,3%.

Thực hiện chuyển phát hồ sơ giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI theo Quyết định số 45/2016/QĐ-CP ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Trong kỳ báo cáo, số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ BCCI là 0 hồ sơ.

Thực hiện Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt các mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư

<sup>8</sup> Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 7/04/2023; Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 09/5/2023; Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 29/5/2023; Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 02/6/; Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 05/6/2023; Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 26/06/2023; Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 03/7/2023; Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 7/7/2023; Quyết định số 1264/QĐ-UBND ngày 14/8/2023; Quyết định số 1721/QĐ-UBND ngày 20/10/2023.

<sup>9</sup> Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 25/07/2023; Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 7/08/2023; Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 21/08/2023; Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 30/11/2023.

“đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Công văn số 283/VPUB-KSTT ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai các mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 tại Bộ phận Một cửa của các cơ quan đơn, đơn vị. Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Văn bản số 703/STNMT-VP, ngày 27/4/2023 về việc triển khai thực hiện mô hình điểm dịch vụ công trực tuyến đối với TTHC “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận” theo Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh. Đồng thời ban hành công văn số 1178/STNMT-VP ngày 28/6/2023 về việc đẩy mạnh công tác triển khai Đề án 06, định danh, xác thực điện tử và các dịch vụ công trực tuyến; giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức một cửa truy cập Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ theo địa chỉ [vpcp.baocaochinhpheu.gov.vn](http://vpcp.baocaochinhpheu.gov.vn) để tổng hợp báo cáo, cập nhật số liệu các biểu mẫu theo quy định.

**9. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC:** Trong năm 2023, Sở đã có 01 Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện TTHC tại Sở là “Tham mưu, triển khai có hiệu quả phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2023”, Giải pháp đã được Hội đồng sáng kiến Sở thông qua, Giám đốc Sở duyệt.

## **10. Kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC**

Công tác thanh tra, kiểm tra: Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC và truyền thông về kiểm soát TTHC thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ của Sở. Trong năm 2023, các phòng, đơn vị thuộc Sở đã giải quyết công việc theo đúng quy định, không có đơn thư khiếu nại, khiếu kiện về công tác kiểm soát TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của Sở.

Thực hiện Kế hoạch 55/KH-STNMT ngày 13/01/2023 kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023 tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, đã tổ chức lồng ghép kiểm tra công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC của 03 phòng, 02 đơn vị trực thuộc Sở. Nội dung kiểm tra đã tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; việc niêm yết, công khai, giải quyết TTHC; việc thực hiện rà soát, đánh giá TTHC; việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; việc truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC; thực hiện số hóa, kết quả giải quyết TTHC.

Thông qua việc kiểm tra CCHC, cải cách TTHC, các phòng, đơn vị được kiểm tra đã được chỉ ra các nội dung tồn tại, hạn chế và hướng dẫn khắc phục các tồn tại, hạn chế (nếu có).

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Đánh giá chung**

Năm 2023, Sở đã ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường; bám sát các nhiệm vụ đã được giao và thực hiện đồng bộ



các giải pháp có hiệu quả để đưa hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC đi vào nề nếp.

Việc ban hành các quy định về TTHC thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh đã được kiểm soát chặt chẽ theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC để loại bỏ các TTHC không cần thiết hoặc chưa hợp lý, hợp pháp. Thông qua việc tự đánh giá tác động đối với TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của sở và việc góp ý, thẩm định của Văn phòng UBND tỉnh, nhiều văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất đã được thực hiện nghiêm túc theo quy định; công tác thi đua, khen thưởng đã được thực hiện nhằm khuyến khích, động viên những nhân tố tích cực, có nhiều đóng góp cho nhiệm vụ kiểm soát TTHC.

Công tác kiểm soát TTHC đã từng bước đạt được những kết quả khả quan, nội dung kiểm soát được triển khai đầy đủ, kịp thời theo Kế hoạch đề ra, duy trì niềm yết công khai TTHC theo đúng quy định, giải quyết TTHC theo đúng quy trình, thực hiện tốt công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC tới cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức và công dân có liên quan.

Việc triển khai cơ chế “một cửa”, ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của cơ quan đã tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nói riêng và công tác kiểm soát TTHC nói chung. Hiện nay, nhiều tổ chức, cá nhân có nhu cầu đã nghiên cứu, tìm hiểu các TTHC qua mạng internet, thuận lợi cho việc chuẩn bị hồ sơ đề nghị giải quyết các TTHC.

## **2. Khó khăn, vướng mắc**

Cán bộ, công chức đầu mối tham mưu về kiểm soát TTHC tại cơ quan làm việc theo chế độ kiêm nhiệm việc nắm bắt nhiệm vụ và tham mưu, đôn đốc, hướng dẫn còn hạn chế.

Số lượng hồ sơ phát sinh qua dịch vụ BCCI còn thấp do thành phần hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở nhiều, phức tạp, liên quan đến nhiều Sở, ngành do đó tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu nộp trực tiếp hoặc trực tuyến thay vì nộp hồ sơ qua BCCI.

Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có phát sinh phí và lệ phí chưa thu hút được tổ chức, doanh nghiệp triển khai do các mức thu phí và lệ phí của TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở ở mức cao (từ vài triệu cho đến trên 50 triệu đồng/ 01 TTHC). Do đó, tổ chức, doanh nghiệp đều thực hiện thanh toán phí và lệ phí qua Kho bạc Nhà nước hoặc nộp trực tiếp khi đến lấy kết quả giải quyết TTHC tại Sở để nhận được các hoá đơn, biên lai khi thanh toán phí và lệ phí của TTHC đã giao dịch.

## **3. Đề xuất kiến nghị**

Đề nghị tổ chức tập huấn chuyên sâu về kiểm soát TTHC cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC.

Đề nghị Sở Nội vụ xem xét bổ sung biên chế cho Sở để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao về công tác kiểm soát TTHC nói riêng, công tác tư pháp nói chung của Sở.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử đảm bảo theo Kế hoạch của UBND tỉnh, Kế hoạch của Sở.

Tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của UBND tỉnh, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và chỉ đạo các phòng, chuyên môn, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh về kiểm soát TTHC, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện nộp, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI, thanh toán phí và lệ phí trực tuyến trên cổng dịch vụ công; thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.

Thực hiện tốt công tác rà soát, thống kê mới/sửa đổi, bổ sung/thay thế, bãi bỏ TTHC. Nâng cao chất lượng tiếp nhận; giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính theo quy định.

Công khai niêm yết TTHC, thường xuyên tra cứu cơ sở dữ liệu quốc gia; trang thông tin về TTHC của Bộ Tài nguyên và môi trường; trao đổi và phản ánh kịp thời về tính chính xác của TTHC công bố công khai.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023. Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Thị Thanh Phượng**



**Biểu số II.06c/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số  
01/2020/TT-VPCP ngày  
21/10/2020.

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI  
QUYẾT TTHC CỦA UBND CẤP TỈNH**  
Kỳ báo cáo: Năm 2023  
(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến  
ngày 14 tháng 12 năm 2023)

**Đơn vị báo cáo:**  
Sở Tài nguyên và Môi trường  
**Đơn vị nhận báo cáo:**  
UBND cấp tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh).  
Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC*

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, DVBC								
(1)	(2)	(3)=(4) +(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8) +(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)= (12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực Đo đạc bản đồ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực Đất đai	251	240	2	9	236	236	0	0	15	15	0
3	Lĩnh vực Môi trường	23	15	8	0	18	18	0	0	5	5	0
4	Lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản	26	5	21	5	21	21	0	0	5	5	0
5	Lĩnh vực tài nguyên Nước	3	3	0	0	2	2	0	0	1	1	0
6	Lĩnh vực Khí tượng thủy văn và BDKH	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Tổng hợp	12	12	0	0	12	12	0	0	0	0	0
8	Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm	23	5	18	0	23	23	0	0	0	0	0
<b>Tổng số</b>		<b>338</b>	<b>280</b>	<b>49</b>	<b>14</b>	<b>312</b>	<b>312</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>26</b>	<b>26</b>	<b>0</b>

**Biểu số II.07b/VPCP/KSTT TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo: Năm 2023  
(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến ngày 14 tháng 12 năm 2023)

**Đơn vị báo cáo:**

Sở Tài nguyên và Môi trường

**Đơn vị nhận báo cáo:**

UBND cấp tỉnh (Văn phòng

UBND tỉnh).

Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC, %

**I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp Xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)+(14)	(12)	(13)	(14)
1	Lĩnh vực Đất đai	70	36	33	1	70	36	33	1	70	36	33	1
2	Lĩnh vực Địa chất và khoáng sản	17	17	0	0	17	17	0	0	17	17	0	0
3	Lĩnh vực tài nguyên nước	20	18	2	0	20	18	2	0	20	18	2	0
4	Lĩnh vực Môi trường	14	8	4	2	14	8	4	2	14	8	4	2
5	Lĩnh vực Khí tượng thủy văn và BDKH	3	3	0	0	3	3	0	0	3	3	0	0
6	Lĩnh vực Đo đạc bản đồ	2	2	0	0	2	2	0	0	2	2	0	0
7	Lĩnh vực tổng hợp	1	1	0	0	1	1		0	1	1	0	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>127</b>	<b>85</b>	<b>39</b>	<b>3</b>	<b>127</b>	<b>85</b>	<b>39</b>	<b>3</b>	<b>127</b>	<b>85</b>	<b>39</b>	<b>3</b>

**Biểu số II.08/VPCP/KSTT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ**

Kỳ báo cáo: Năm 2023

(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến ngày 14 tháng 12 năm 2023)

**Đơn vị báo cáo:**

Sở Tài nguyên và Môi trường

**Đơn vị nhận báo cáo:**

UBND cấp tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh).

*Đơn vị tính: hồ sơ TTHC*

STT	Lĩnh vực	DVCTT một phần (cho phép nộp trực tuyến)			DVCTT toàn trình			Tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>A</b>	<b>DVCTT DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO</b>							
	CẤP TỈNH	3	3	0				1
1	Lĩnh vực Môi trường	02	02	0				1
2	Lĩnh vực Đất đai	01	01	0				1
<b>B</b>	<b>DVCTT DO BỘ, CƠ QUAN, UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI</b>							
	CẤP TỈNH	<b>67</b>	<b>67</b>	<b>264</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	<b>16</b>	
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực Đo đạc bản đồ và Viễn Thám</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực Môi trường</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>15</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (Cấp tỉnh)			13				
	Cấp giấy phép môi trường (cấp Tỉnh)			2				

<b>3</b>	<b>Lĩnh vực Tài nguyên Nước</b>	<b>13</b>	<b>13</b>	<b>3</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi (TTHC cấp tỉnh)			3				
<b>4</b>	<b>Lĩnh vực Khí tượng thủy văn và BDKH</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
<b>5</b>	<b>Lĩnh vực Khoáng sản</b>	<b>11</b>	<b>11</b>	<b>5</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch			4				
	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình (cấp tỉnh)			1				
<b>6</b>	<b>Lĩnh vực đất đai</b>	<b>33</b>	<b>33</b>	<b>224</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>16</b>	<b>1</b>
	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất			6				
	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất			1				
	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu			77				

	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			94				
	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. (Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thì nộp hồ sơ xin giao đất, thuê đất trong thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt mà không phải chờ đến khi hoàn thành việc giải phóng mặt bằng.)			42				
	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận						16	
	Tách thửa hoặc hợp thửa đất (cấp tỉnh - trường hợp chưa thành lập VP đăng ký đất đai)			4				
<b>7</b>	<b>Lĩnh vực tổng hợp</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>12</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi			12				



	trường (cấp tỉnh)							
<b>8</b>	<b>Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>5</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất			5				
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>67</b>	<b>67</b>	<b>264</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	<b>16</b>	